

Số: 94/2025/QĐST-HNGĐ

Tây Ninh, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 139/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Võ Toàn T**, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp A A, xã B, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Bích N**, sinh năm 1973; Địa chỉ: Ấp N, xã H, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Võ Toàn T và bà Lê Thị Bích N.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Ông Võ Toàn T và bà Lê Thị Bích N thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Ông Võ Toàn T và bà Lê Thị Bích N thống nhất giao con chung Võ Thị Yến N1, sinh ngày 09/5/2012 và Võ Thành N2, sinh ngày 02/3/2014 cho bà N được quyền nuôi dưỡng. Ông T không cấp dưỡng nuôi con. Con chung Võ Thị Yến N1 và Võ Thành N2 hiện đang sống với bà N.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ: Ông Võ Toàn T và bà Lê Thị Bích N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Võ Toàn T chịu số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước, khấu trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà ông T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004350 ngày 16/9/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Hoàn trả cho ông T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Lê Thị Bích N không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2- Tây Ninh;
- THADS khu vực 2 - Tây Ninh;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thật